

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 67/2026/ TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Thanh D sinh ngày 27/9/1988, căn cước công dân số 037088013471; địa chỉ: Thôn A, xã G, tỉnh Ninh Bình;

- *Bị đơn*: Chị Trần Hà T sinh ngày 24/5/1989, căn cước công dân số 036189009879; địa chỉ: Số nhà E, đường N, phố T, phường H, tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Thanh D và chị Trần Hà T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Giao cho chị Trần Hà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Minh P sinh ngày 24 tháng 4 năm 2019 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi;

Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Anh Phạm Thanh D có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con theo phương thức định kỳ hàng tháng với mức cấp dưỡng là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*)/tháng kể từ khi tháng 5/2026 đến khi cháu P đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Phạm Thanh D và chị Trần Hà T không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Phạm Thanh D nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000014152429 ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 1- Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Phương